TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SA PA-TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày 10-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Đỗ Trọng Bằng.
Ông: Sùng A Cở.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Tùng-Thư ký tòa án nhân dân thị xã Sa Pa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Xô-Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại nhà văn hóa tổ 01, phường Ô Quý Hồ, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, xét xử công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 24 tháng 3 năm 1974, tại huyện K, tỉnh Thái Bình; ĐKHKTT: Tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kh, sinh năm 1932 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1928. Trú tại xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình; bị cáo có vợ là chị Hoàng Thị L, sinh năm 1975 và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Hiện trú tại tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02 đến ngày 11 tháng 3 năm 2022, hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người làm chứng, chứng kiến: - Ông Trần Văn Nh.
Địa chỉ: Tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai.
- Anh: Lưu Quang H, sinh năm 1980.
Địa chỉ: Tổ 02, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai.
- Chị: Hoàng Thị L, sinh năm 1975.
Địa chỉ: Tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai.
Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Tháng 3 năm 2021, Nguyễn Văn D-Địa chỉ tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai mua của một người dân tộc HMông được 02 quả cây thuốc phiện khô với giá là 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), mục đích lấy hạt gieo trồng lấy cây để ngâm rượu. Đến tháng 10 năm 2021, Nguyễn Văn D gieo số hạt của 01 quả cây thuốc phiện tại mảnh vườn diện tích 28m^2, đến cuối tháng 10 năm 2021, Nguyễn Văn D tiếp tục gieo số hạt quả cây thuốc phiện còn lại vào mảnh vườn của gia đình rồi lấy lưới thép làm hàng rào xung quanh để tránh bị cơ quan chức năng phát hiện. Đến ngày 02 tháng 3 năm 2022, Nguyễn Văn D thu hoạch được 365 cây thuốc phiện tươi, gồm rễ, thân, lá, hoa, quả, cây có chiều cao trung bình từ 80cm đến 130cm. Đến 11 giờ cùng ngày bị Công an phường Ô kiểm tra thì Nguyễn Văn D tự giao nộp số cây thuốc phiện vừa thu hoạch. Cơ quan điều tra kiểm tra phát hiện và lập biên bản thu giữ tại vườn của gia đình Nguyễn Văn D 1303 cây tươi có rễ, thân, lá, hoa, nụ, quả có chiều cao trung bình từ 30cm đến 110cm. Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong vật chứng, tiến hành gửi mẫu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 62/KL-GĐMT ngày 11 tháng 3 năm 2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 1668 cây gửi giám định đều là cây thuốc phiện.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSSP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, truy tố Nguyễn Văn D về tội "Trồng cây thuốc phiện" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 247 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Trồng cây thuốc phiện". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 247; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Sa Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định số 62/KL-GĐMT ngày 11 tháng 3 năm 2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn D không tôn trọng pháp luật nên tháng 3 năm 2021, bị cáo gieo hạt cây thuốc phiện trồng tại vườn của gia đình, mục đích lấy cây để ngâm rượu, đến ngày 02 tháng 3 năm 2022 thì bị Công an phường Ô, thị xã S kiểm tra phát hiện thu giữ 1668 cây thuốc phiện. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Trồng cây thuốc phiện" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 247 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử nhận định trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có bố là ông Nguyễn Kh được tặng huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên cần xem xét khi áp dụng hình phạt cho bị cáo để tạo cơ hội, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[5] Về áp dụng hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nhận thức hiểu biết pháp luật Nhà nước cấm cá nhân, tổ chức tàng trữ, mua bán, sử dụng hoặc chiếm đoạt chất ma túy, hiểu biết về tác hại của chất ma túy. Bị cáo nhận thức được điều đó lẽ ra phải khuyên bảo, động viên cho người thân trong gia đình và mọi người tích cực phòng chống ma túy nhưng chính bị cáo lại phạm tội thể hiện ý thức không chấp hành pháp luật. Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt mức án đối với bị cáo là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội, tuy nhiên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời đảm bảo đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn D 1668 cây thuốc phiện đã trích mẫu gửi giám định 400 cây lưu mẫu giám định, số còn lại 1268 cây thuốc phiện Cơ quan điều tra đã xử lý tiêu hủy nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 247, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Trồng cây thuốc phiện", xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 1 (Một) năm tù, thời gian chấp hành án tính từ

ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo từ ngày 02 đến ngày 11 tháng 3 năm 2022 là 9 (Chín) ngày.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7[a], 7[b] và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh, TX;*
- *CATX, PV 06;*
- *Bị cáo;*
- *Chi cục THATX;*
- *Sở tư pháp;*
- *Hồ sơ CA TX;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà